TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2025/QĐST- HNGĐ	*Chư Prông, ngày 27 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 250/2024/TLST- HNGĐ, ngày 05 tháng 11 năm 2024 giữa;

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn Phước, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn Thanh Bình, xã Bình Giáo, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Chị Hà Thị Thanh Thùy, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Thanh Bình, xã Bình Giáo, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 69, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn Phước và chị Hà Thị Thanh Thùy.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

V*ề quan hệ hôn nhân*: Anh Phạm Văn Phước và chị Hà Thị Thanh Thùy đã được Ủy ban nhân dân xã Thăng Hưng, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 13/03/2006. Nay, anh Phạm Văn Phước và chị Hà Thị Thanh Thùy đều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài; họ không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc nhau trong một khoảng thời gian dài. Vì những nguyên nhân đó, anh Phạm Văn Phước và chị Hà Thị Thanh Thùy thuận tình ly hôn.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Trong thời kỳ hôn nhân anh Phạm Văn Phước và chị Hà Thị Thanh Thùy có 02 con chung là Phạm Thị Thúy Kiều, sinh ngày 24/8/2006

và Phạm Hà Thúy Vân, sinh ngày 18/10/2012. Đối với cháu Kiều đã thành niên và tự lập được nên anh Phước và chị Thùy không yêu cầu giải quyết. Riêng cháu Vân anh Phước và chị Thùy thống nhất thỏa thuận giao cho chị Thùy có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vân cho đến khi cháu Vân trưởng thành, có khả năng lao động. Anh Phạm Văn Phước không phải cấp dưỡng nuôi cháu Vân.

Vì quyền lợi của con, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Phạm Văn Phước phải chịu 75.000 đồng và chị Hà Thị Thanh Thùy phải chịu 75.000 đồng. Anh Phạm Văn Phước tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí là 150.000 đồng cả phần của chị Hà Thị Thanh Thùy nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0007054 ngày 05/11/2024 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả lại cho anh Phạm Văn Phước số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* chênh lệch.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chư Prông;
- UBND xã Thăng Hưng;
- THA huyện Chư Prông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Nhiều